

Số: 35 /BC-VP.HĐQT

Quận 5, ngày 24 tháng 01 năm 2018

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
(Năm 2017)**

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM**

- Tên công ty niêm yết: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC CHỢ LỚN
- Địa chỉ trụ sở chính: 97 Phạm Hữu Chí – Phường 12 – Quận 5 – TP.HCM
- Điện thoại: 028.3855.2354 / 028.3955.9109
- Vốn điều lệ: 130.000.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: CLW

I/-Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

STT	Số nghị quyết	Ngày phát hành	Nội dung
1	01/NQ-ĐHĐCĐ	06/6/2017	1) Thông qua báo cáo kết quả hoạt động SXKD (đã kiểm toán) và phương án phân phối lợi nhuận năm 2016. 2) Thông qua kế hoạch SXKD và kế hoạch tài chính năm 2017. 3) Thống nhất ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017, trên cơ sở ý kiến đề xuất của Ban kiểm soát. 4) Thống nhất điều chỉnh thù lao của HĐQT và Ban Kiểm soát Công ty từ năm 2017. 5) Thống nhất chuyển giao quyền và nghĩa vụ cấp nước trên địa bàn huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh cho Tổng Công ty cấp nước Sài Gòn TNHH MTV. 6) Bầu Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cấp nước Chợ Lớn nhiệm kỳ 2017 – 2022. 7) Bầu Ban Kiểm soát Công ty cổ phần cấp nước Chợ Lớn nhiệm kỳ 2017 – 2022.

II/-Hội đồng quản trị (HĐQT)

1. Thông tin về thành viên HĐQT:

Số TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu / không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự (năm 2017)	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Nguyễn Văn Dũng	Chủ tịch HĐQT	24/4/2015	9/9	100%	
2	Hồ Văn Lâm	Ủy viên HĐQT	06/6/2017	2/4	50%	Đi c/tác
3	Lê Trọng Hiếu	-nt-	20/4/2012	9/9	100%	
4	Lê Thị Thanh Tâm	-nt-	06/6/2017	4/4	100%	
5	Trần Văn Châu	-nt-	20/4/2012	9/9	100%	

Số TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu / không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
6	Trần Phát Minh	-nt-	06/6/2017	4/4	100%	
7	Nguyễn Thị Kim Xuyên	-nt-	06/6/2017	3/4	75%	Đi c/tác
8	Trần Quang Minh	-nt-	06/6/2017	4/5	80%	Đi c/tác
9	Đặng Đức Hiền	-nt-	06/6/2017	4/5	80%	Đi c/tác
10	Lê Huy Hùng	-nt-	06/6/2017	5/5	100%	
11	Nguyễn Thanh Phong	-nt-	06/6/2017	4/5	80%	Đi c/tác

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

- Giám sát việc thực hiện các báo cáo, xây dựng kế hoạch SXKD năm 2017 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 thông qua, và giám sát công tác chuẩn bị và tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2017.

- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2017. Chủ tịch HĐQT tham dự tất cả các cuộc họp giao ban của Giám đốc với trưởng, phó các phòng, ban, đơn vị (1 lần / 1 tháng), từ đó theo sát được tình hình chỉ đạo và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Giám đốc trong công việc hàng ngày.

- Giám sát việc thực hiện chế độ báo cáo, công bố thông tin định kỳ và bất thường tới UBCKNN, Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM và Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam.

- Từ đầu năm đến ngày 06/6/2017 (Công ty tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2017), có 02 thành viên HĐQT đồng thời là thành viên Ban Giám đốc. Sau khi HĐQT nhiệm kỳ mới 2017 – 2022 được bầu, có 01 thành viên HĐQT đồng thời cũng là Giám đốc Công ty. Vì vậy việc cung cấp thông tin, báo cáo cho các thành viên khác không trực tiếp điều hành được thực hiện thường xuyên và đầy đủ, phục vụ kịp thời cho công việc chỉ đạo, giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Giám đốc.

- Ngoài các cuộc họp định kỳ, các thành viên HĐQT cũng thường xuyên trao đổi thông tin về các vấn đề liên quan đến điều hành hoạt động của Công ty thông qua email, điện thoại.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT:

Trong năm 2013, HĐQT nhiệm kỳ 2012 – 2017 đã thống nhất không thành lập các tiểu ban nhưng đã bổ nhiệm 03 thành viên HĐQT độc lập phụ trách các lĩnh vực nhân sự, lương thưởng, chính sách phát triển của Công ty, gồm:

- Ông Trần Phát Minh, thành viên HĐQT độc lập phụ trách về nhân sự.
- Ông Trần Văn Châu, thành viên HĐQT độc lập phụ trách về lương thưởng.
- Bà Nguyễn Thị Kim Xuyên, thành viên HĐQT độc lập phụ trách về chính sách phát triển.

Đến ngày 06/6/2017, tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2017, ĐHĐCĐ đã bầu HĐQT nhiệm kỳ 2017 – 2022 gồm 07 thành viên:

1. Ông Nguyễn Văn Dũng – Chủ tịch HĐQT
2. Ông Trần Quang Minh – Ủy viên HĐQT
3. Ông Đặng Đức Hiền – Ủy viên HĐQT
4. Ông Lê Trọng Hiếu – Ủy viên HĐQT
5. Ông Trần Văn Châu – Ủy viên HĐQT
6. Ông Lê Huy Hùng – Ủy viên HĐQT
7. Ông Nguyễn Thanh Phong – Ủy viên HĐQT

Đến ngày 03/8/2017, HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2017 – 2022 đã họp và thống nhất phân công các thành viên HĐQT có tên sau đây phụ trách các lĩnh vực nhân sự, lương thưởng, chính sách phát triển (NQ số 07/NQ-HĐQT ngày 07/8/2017):

- Ông Lê Huy Hùng, thành viên HĐQT độc lập phụ trách về nhân sự.
- Ông Trần Văn Châu, thành viên HĐQT độc lập phụ trách về lương thưởng.
- Ông Nguyễn Thanh Phong, thành viên HĐQT độc lập phụ trách về chính sách phát triển

Các thành viên HĐQT được bổ nhiệm đã thực hiện việc theo dõi, giám sát công tác trong lĩnh vực phụ trách.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT:

Số TT	Số nghị quyết	Ngày phát hành	Nội dung
1	53/NQ-HĐQT	13/02/2017	<p>1) Thống nhất thời gian chốt danh sách cổ đông và tổ chức Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2017 như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngày đăng ký cuối cùng: 13/03/2017 - Thời gian họp ĐHĐCĐ: sẽ thông báo sau (dự kiến tổ chức trong thời gian từ 05/04/2017 đến 20/04/2017) - Địa điểm họp: Công ty cổ phần cấp nước Chợ Lớn (Hội trường lầu 4). <p>2) Thống nhất nội dung họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2017 như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất các tài liệu trình ĐHĐCĐ gồm: Báo cáo kết quả hoạt động SXKD; Báo cáo kết quả tài chính; Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2016; Dự thảo kế hoạch tài chính năm 2017; Chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017; Bầu HĐQT và Ban Kiểm soát Cty nhiệm kỳ 2017 - 2022. - Giao Giám đốc Công ty chỉ đạo các phòng, ban nghiệp vụ chuẩn bị.
2	54/NQ-HĐQT	24/3/2017	<p>1) Về việc cho thuê toàn bộ hệ thống mạng lưới cấp nước trên địa bàn huyện Bình Chánh (thuộc tài sản của Cty):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất thông qua chủ trương cho Tổng Công ty cấp nước Sài Gòn TNHH MTV (sau đây gọi tắt là Tổng Công ty) thuê toàn bộ hệ thống mạng lưới cấp nước (bao gồm hệ thống mạng lưới cấp nước, các thiết bị trên mạng lưới và đồng hồ nước khách hàng) trên địa bàn huyện Bình Chánh, để quản lý, khai thác và cung cấp nước cho khách hàng (đã được ba thành viên HĐQT không đại diện phần vốn góp Nhà nước và không có lợi ích liên quan biểu quyết đồng ý, đạt tỷ lệ 100%). - Giao Ban Quản lý điều hành Công ty: <ul style="list-style-type: none"> • Chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn xây dựng và phương án xác định thời gian và giá cho thuê đảm bảo hiệu quả lâu dài, hợp lý, làm cơ sở để thương thảo với Tổng Cty về thời gian và giá cho thuê. • Thực hiện các thủ tục cho thuê đảm bảo theo đúng trình tự quy định của pháp luật. <p>2) Thống nhất chi thường Ban quản lý điều hành đã hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu theo Nghị quyết Đại hội đồng</p>

			<p>cổ đông thường niên năm 2016, cụ thể như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đối tượng được thưởng: các thành viên, Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Kế toán trưởng, Ban Kiểm soát và thư ký HĐQT. - Mức tiền lương làm cơ sở chi thưởng là tiền lương bình quân thực hiện năm 2016 (tờ trình số 66/TTr-TCHC ngày 12/01/2017 của Phòng TCHC): 35.115.451 đồng (ba mươi lăm triệu, một trăm mười lăm ngàn, bốn trăm năm mươi một đồng). - Tỷ lệ chi thưởng cho các thành viên căn cứ tỷ lệ đã được HĐQT thông nhất tại Nghị quyết số 14/NQ-HĐQT ngày 15/03/2013 và Nghị quyết số 40/NQ-HĐQT ngày 06/11/2015: <ul style="list-style-type: none"> • Chủ tịch HĐQT 1,00 • Ủy viên HĐQT – TGD Tổng Công ty 1,00 • Ủy viên HĐQT kiêm Giám đốc 1,00 • Ủy viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc 0,80 • Ủy viên HĐQT không kiêm nhiệm 0,60 • Phó Giám đốc Công ty 0,60 • Kế toán trưởng 0,40 • Trưởng Ban Kiểm soát 0,40 • Thành viên Ban Kiểm soát 0,20 • Thư ký HĐQT 0,20 - Nguồn chi thưởng: từ quỹ khen thưởng Công ty.
3	55/NQ-HĐQT	12/4/2017	<p>1) Về việc họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2017:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất kiến nghị Tổng Công ty cấp nước Sài Gòn – Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên xem xét lại giá bán sỉ nước sạch qua đồng hồ tổng năm 2017 của Công ty cổ phần cấp nước Chợ Lớn. - HĐQT Công ty sẽ xem xét thông qua tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên trong cuộc họp kế tiếp. - Thống nhất gia hạn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 đến chậm nhất trước ngày 30/05/2017. <p>2) Thống nhất giao Giám đốc Công ty tiếp tục xem xét ký kết Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch qua đồng hồ tổng với Tổng Công ty cấp nước Sài Gòn TNHH MTV năm 2017 (đã được ba thành viên HĐQT không đại diện phần vốn góp Nhà nước và không có lợi ích liên quan, dự họp biểu quyết đồng ý, đạt tỷ lệ 100%).</p> <p>3) \forall vay vốn thay mới ống mục để chống thất thoát nước:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất phương án vay vốn thực hiện các công trình đầu tư thay mới ống mục năm 2017 để chống thất thoát nước, như đề nghị của Giám đốc trong tờ trình số 844/TTr-CNCL-KTTC ngày 11/04/2017. - Giao Giám đốc Công ty xem xét làm việc với Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn – Chi nhánh Chợ Lớn để ký kết hợp đồng vay vốn theo đúng quy định pháp luật.
4	56/NQ-HĐQT	18/5/2017	<p>1) Thống nhất một số nội dung chuẩn bị họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2017 như sau:</p>

			<ul style="list-style-type: none"> - Thời gian và địa điểm: <ul style="list-style-type: none"> • Thời gian: 06/06/2017 (thứ ba) • Địa điểm: Hội trường (Lầu 4) Công ty cổ phần cấp nước Chợ Lớn - Nội dung trình ĐHCĐ: <ul style="list-style-type: none"> • Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2016 và kế hoạch SXKD năm 2017; • Báo cáo kết quả tài chính năm 2016 và kế hoạch tài chính năm 2017; • Báo cáo của HĐQT về hoạt động SXKD năm 2016 và tổng kết nhiệm kỳ 2012 - 2017; • Báo cáo của Ban Kiểm soát (BKS) đánh giá về hoạt động SXKD năm 2016; • Phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2016; • Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017. • Điều chỉnh thù lao HĐQT và BKS từ năm 2017 (chi tiết tại mục 2 Nghị quyết này). - Nội dung biểu quyết tại ĐHCĐ: <ul style="list-style-type: none"> • Báo cáo kết quả tài chính kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận năm 2016. • Ủy quyền cho HĐQT chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017. • Điều chỉnh thù lao HĐQT và BKS từ năm 2017. • Kế hoạch tài chính năm 2017. - Bầu Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2017 – 2022. - Thống nhất trình ĐHCĐ đề nghị điều chỉnh thù lao HĐQT, BKS từ năm 2014 theo mức như sau: <ul style="list-style-type: none"> • Thành viên HĐQT: từ 4 -> 5 triệu đồng / tháng. • Thành viên BKS: từ 2 -> 3 triệu đồng / tháng. • Thư ký HĐQT: từ 1 -> 2 triệu đồng / tháng. <p>2) ^{V/v} chuyển giao địa bàn cấp nước huyện Bình Chánh:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất thông qua chủ trương chuyển giao địa bàn cấp nước huyện Bình Chánh cho Tổng Công ty cấp nước Sài Gòn TNHH MTV, để thực hiện cung cấp nước cho địa bàn này, góp phần hoàn thành mục tiêu 100% hộ dân Thành phố được cấp nước sạch đến năm 2020 (đã được hai thành viên HĐQT không đại diện phần vốn góp Nhà nước và không có lợi ích liên quan biểu quyết đồng ý, đạt tỷ lệ 66,67%). - Việc chuyển giao địa bàn cấp nước huyện Bình Chánh phải thực hiện các thủ tục pháp lý theo đúng quy định tại Điều 36 Nghị định 117/2007/NĐ-CP ngày 11/07/2007 của Chính phủ, về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch.
5	01/NQ-HĐQT	06/6/2017	<p>1) Thống nhất bầu ông Nguyễn Văn Dũng làm Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cấp nước Chợ Lớn nhiệm kỳ 2017 – 2022.</p> <p>2) Thống nhất bổ nhiệm Ban Giám đốc Công ty cổ phần cấp nước Chợ Lớn gồm 03 thành viên có tên sau:</p>

			<ul style="list-style-type: none"> - Ông Lê Trọng Hiếu – Giám đốc - Bà Lê Thị Thanh Tâm – Phó Giám đốc - Ông Nguyễn Hữu Hiệp – Phó Giám đốc <p>3) Thống nhất đề xuất của Giám đốc, bổ nhiệm bà Vũ Thị Như Quỳnh làm Kế toán trưởng Công ty cổ phần cấp nước Chợ Lớn.</p> <p>4) ^V/_V chi trả cổ tức năm 2016:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất chi trả cổ tức năm 2016 như sau: <ul style="list-style-type: none"> • Ngày đăng ký cuối cùng: 25/06/2017 • Hình thức chi trả: bằng tiền mặt • Tỷ lệ cổ tức: 7%/ mệnh giá cổ phiếu (01 cổ phiếu nhận 700 đồng). • Thời gian thanh toán: ngày 12/07/2017 - Thống nhất giao Giám đốc Công ty chỉ đạo các phòng, ban nghiệp vụ thực hiện chi trả cổ tức năm 2016 theo đúng nội dung trên.
6	06/NQ-HĐQT (Lấy ý kiến bằng văn bản)	23/6/2017	Thống nhất chọn Công ty TNHH Kiểm toán – Tư vấn Đất Việt là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017 tại Công ty cổ phần cấp nước Chợ Lớn (như đề xuất của Ban Kiểm soát).
7	07/NQ-HĐQT	07/8/2017	<p>1) Thống nhất thông qua báo cáo kết quả hoạt động SXKD và báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2017.</p> <p>2) Thống nhất xếp hạng Công ty cổ phần cấp nước Chợ Lớn đạt tiêu chuẩn: Công ty hạng I.</p> <p>3) Thống nhất phân công các thành viên HĐQT có tên sau đầu phụ trách các lĩnh vực nhân sự, lương thưởng, chính sách phát triển:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ông Lê Huy Hùng, thành viên HĐQT độc lập phụ trách về nhân sự. - Ông Trần Văn Châu, thành viên HĐQT độc lập phụ trách về lương thưởng. - Ông Nguyễn Thanh Phong, thành viên HĐQT độc lập phụ trách về chính sách phát triển. <p>4) Thống nhất cử bà Trương Minh Phương Ánh tiếp tục làm thư ký HĐQT nhiệm kỳ 2017 – 2022.</p> <p>5) Về quỹ tiền lương của người lao động và người quản lý Công ty (tờ trình số 1617/TTr-CNCL-TCHC ngày 28/07/2017):</p> <p>5.1) Thống nhất thông qua quỹ tiền lương thực hiện năm 2016 của người lao động và người quản lý Công ty:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quỹ tiền lương thực hiện năm 2016 của người lao động Công ty là 71.784.000.000 đồng (Bảy mươi một tỷ, bảy trăm tám mươi bốn triệu đồng). - Quỹ tiền lương thực hiện năm 2016 của người quản lý Công ty là 2.107.000.000 đồng (Hai tỷ, một trăm lẻ bảy triệu đồng). <p>5.2) Thống nhất thông qua quỹ tiền lương kế hoạch năm 2017 của người lao động và người quản lý Công ty:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2017 của người lao động Công ty là 74.812.000.000 đồng (Bảy mươi bốn tỷ, tám trăm mười hai triệu đồng).

			<ul style="list-style-type: none"> - Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2017 của người quản lý Công ty là 2.376.000.000 đồng (Hai tỷ, ba trăm bảy mươi sáu triệu đồng). - Quỹ tiền lương thực tế thực hiện năm 2017 của người lao động và người quản lý Công ty sẽ được quyết toán theo số liệu thực tế thực hiện, theo quy định của Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ LĐTB&XH. <p>6) Thống nhất chi hoàn thành kế hoạch cho người quản lý và người lao động Công ty, mức chi tối thiểu là 1 tháng tiền lương bình quân thực hiện và tối đa không quá 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện, trong trường hợp kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 của Công ty có lợi nhuận thực hiện bằng hoặc cao hơn lợi nhuận kế hoạch. Mức chi cụ thể giao Giám đốc Công ty quyết định.</p>
8	09/NQ-HĐQT	30/10/2017	<p>1) Thống nhất về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính 9 tháng đầu năm 2017, giao Giám đốc Công ty thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chỉ đạo các phòng, ban nghiệp vụ chủ động liên hệ phòng KTTC Tổng Công ty cấp nước Sài Gòn để đối chiếu số liệu: chi phí gấn đồng hồ nước, chi phí khấu hao, chi phí trả lãi vay và một số chi phí khác. - Sau khi có số liệu đầy đủ và chính xác, báo cáo HĐQT xem xét để kịp thời kiến nghị Tổng Công ty cấp nước Sài Gòn về giá bán sỉ nước sạch năm 2017, để đảm bảo Công ty có lãi, vì trong thời gian năm 2015 và 2016 Công ty đã phải tập trung tất cả nguồn lực tài chính và nhân lực để thực hiện các chỉ tiêu an sinh - xã hội nhằm nâng tỷ lệ hộ dân được cung cấp nước sạch đạt tỷ lệ 100% trên địa bàn quản lý. - Tập trung triển khai các giải pháp để giảm thất thoát nước, đảm bảo đến cuối năm 2017 có hiệu quả. <p>2) Thông qua việc bổ nhiệm bà Trương Minh Phương Ánh – Thư ký HĐQT Cty cổ phần cấp nước Chợ Lớn, đồng thời kiêm nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty.</p>
9	11/NQ-HĐQT	11/12/2017	<p>1) Thống nhất thông qua Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch qua đồng hồ tổng giữa Công ty cổ phần cấp nước Chợ Lớn và Tổng Công ty cấp nước Sài Gòn TNHH MTV năm 2017, với giá là 4.934,21đồng/m³ (đã được ba thành viên HĐQT không đại diện phân vốn góp Nhà nước và không có lợi ích liên quan, dự họp biểu quyết đồng ý, đạt tỷ lệ 100%).</p> <p>2) Thống nhất giao Giám đốc Công ty gửi văn bản đề nghị Tổng Công ty cấp nước Sài Gòn TNHH MTV xem xét giá chuyển nhượng đồng hồ nước trên địa bàn huyện Bình Chánh. Trong văn bản cần phân tích và giải trình tất cả lý do để Tổng Công ty cấp nước Sài Gòn TNHH MTV có cơ sở xem xét, giải quyết</p>
10	12/NQ-HĐQT	29/12/2017	<p>1) Thống nhất thông qua hợp đồng chuyển nhượng đồng hồ nước đã gấn năm 2017 trên địa bàn huyện Bình Chánh giữa Công ty cổ phần cấp nước Chợ Lớn và Tổng Công ty cấp nước Sài Gòn TNHH MTV, với giá chuyển nhượng một đồng hồ nước (số tròn) là</p>

			<p>2.636.000 đồng (đã được ba thành viên HĐQT không đại diện phần vốn góp Nhà nước và không có lợi ích liên quan, dự họp biểu quyết đồng ý, đạt tỷ lệ 100%).</p> <p>2) Thống nhất giao Ban Giám đốc Công ty tiếp tục rà soát và xem xét các chi phí hợp lý để đạt lợi nhuận kế hoạch năm 2017 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, nhưng phải đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật.</p> <p>3) Về chế độ của người lao động: nếu Công ty hoàn thành chỉ tiêu tài chính và lợi nhuận năm 2017 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua thì thống nhất quỹ tiền lương thực tế thực hiện năm 2017 của người lao động và người quản lý Công ty theo khoản 5 Nghị quyết số 07/NQ-HĐQT ngày 07/8/2017 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cấp nước Chợ Lớn.</p>
--	--	--	--

III/-Ban Kiểm soát (BKS)

1. Thông tin về thành viên BKS:

Số TT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu / không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ*	Lý do không tham dự
1	Dương Quỳnh Nga	Trưởng ban	06/6/2017	3/3	100%	
		Thành viên BKS		7/7	100%	
2	Lại Thị Thu	Trưởng ban	- nt -	7/7	100%	
3	Hoàng Thị Hồng Hà	Thành viên BKS	- nt -	3/3	100%	
4	Dương Nam Sơn	- nt -	- nt -	3/3	100%	
5	Nguyễn Ngọc Tuấn	- nt -	- nt -	3/3	100%	
6	Lê Hùng Cường	- nt -	- nt -	3/3	100%	
7	Trương Thị Thanh Nhung	- nt -	- nt -	7/7	100%	
8	Lê Thị Kim Xuyên	- nt -	- nt -	7/7	100%	
9	Nguyễn Ngọc Lương	- nt -	- nt -	7/7	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

BKS nhiệm kỳ 2017 – 2022 đã chủ động phân công trách nhiệm cho từng thành viên, để các thành viên có thể chủ động thực hiện nhiệm vụ. Ngoài ra, các thành viên BKS cũng thường xuyên trao đổi thông tin thông qua email, điện thoại trong quá trình thực hiện công tác kiểm tra, giám sát.

Ban Kiểm soát đã thực hiện trách nhiệm và quyền hạn của mình thay mặt các cổ đông giám sát hoạt động SXKD của Công ty thông qua các hoạt động chủ yếu sau:

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị liên quan đến việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
- Giám sát việc quản lý điều hành sản xuất kinh doanh của Ban giám đốc;
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.
- Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính định kỳ hàng quý, sáu tháng và báo cáo tài chính năm của công ty, đánh giá công tác quản trị của Hội đồng quản trị. Trình báo cáo thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh hằng năm của công ty và báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị lên Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

- Xem xét sổ kế toán và các tài liệu khác của công ty, các công việc quản lý, điều hành hoạt động của Công ty.
- Kiến nghị Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của công ty.
- Đề xuất việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017.
- Theo dõi và kiểm tra tình hình thực hiện kế hoạch SX – KD và đầu tư xây dựng cơ bản hàng quý, năm.
- Tham gia ý kiến về báo cáo tài chính, về định hướng, quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động SXKD năm 2017 trong các phiên họp Hội đồng quản trị.

3. Sự phối hợp hoạt động của BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Trong năm 2017, Ban kiểm soát đã chủ động trao đổi, thống nhất với Hội đồng quản trị Công ty về các nội dung, kế hoạch kiểm tra, giám sát, phối hợp với Ban giám đốc trong quá trình triển khai công tác kiểm tra, giám sát. Ban kiểm soát thông báo kết quả công tác kiểm tra, giám sát đối với HĐQT và Ban Giám đốc để có những biện pháp xử lý kịp thời những vấn đề tồn tại nhằm nâng cao hiệu quả quản lý.
- Trước khi HĐQT tổ chức họp định kỳ hoặc đột xuất đều có thông báo trước đến BKS về nội dung và thời gian dự kiến họp. Trên cơ sở đó, BKS đã chủ động tổ chức họp tất cả các thành viên của BKS để cùng phân tích, đánh giá và đưa ra các ý kiến đóng góp, kiến nghị đối với HĐQT.
- Hội đồng quản trị Công ty đã cung cấp kịp thời, đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị cho Ban kiểm soát. Ban Giám đốc đã tạo điều kiện cho Ban kiểm soát trong việc thu thập các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty khi có yêu cầu.
- Hội đồng quản trị Công ty, Ban kiểm soát, Ban điều hành và các cán bộ quản lý của Công ty đã có mối quan hệ phối hợp chặt chẽ trong công tác điều hành, quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Đối với cổ đông: trong năm 2017 Ban kiểm soát Công ty không nhận được đơn thư yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông hoặc nhóm cổ đông về các vấn đề liên quan đến hoạt động SXKD của Công ty.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có): không

IV/-Đào tạo về quản trị Công ty: không

V/-Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty:

Số T	Tên tổ chức / Cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
I/-Hội đồng quản trị								
1	Nguyễn Văn Dũng		Chủ tịch HĐQT			24/4/2015		
2	Hồ Văn Lâm		Ủy viên HĐQT			24/4/2015	06/6/2017	

3	Lê Trọng Hiếu		UV.HĐQT kiêm GD			20/4/2012		
4	Lê Thị Thanh Tâm		UV.HĐQT kiêm PGĐ			20/4/2012	06/6/2017	
5	Trần Văn Châu		Ủy viên HĐQT			20/4/2012		
6	Trần Phát Minh		-nt-			20/4/2012	06/6/2017	
7	Nguyễn Thị Kim Xuyên		-nt-			20/4/2012	06/6/2017	
8	Trần Quang Minh		-nt-			06/6/2017		
9	Đặng Đức Hiền		-nt-			06/6/2017		
10	Lê Huy Hùng		-nt-			06/6/2017		
11	Nguyễn Thanh Phong		-nt-			06/6/2017		

II/-Ban Kiểm soát

1	Dương Quỳnh Nga		Trưởng ban kiểm soát			20/4/2012	06/6/2017	
			Thành viên BKS			06/6/2017		
2	Hoàng Thị Hồng Hà		Thành viên BKS			20/4/2012	06/6/2017	
3	Dương Nam Sơn		-nt-			20/4/2012	06/6/2017	
4	Nguyễn Ngọc Tuấn		-nt-			20/4/2012	06/6/2017	
5	Lê Hùng Cường		-nt-			20/4/2012	06/6/2017	
6	Lại Thị Thu		Trưởng ban kiểm soát			06/6/2017		
7	Trương Thị Thanh Nhung		Thành viên BKS			06/6/2017		
8	Lê Thị Kim Xuyên		-nt-			06/6/2017		
9	Nguyễn Ngọc Lương		-nt-			06/6/2017		

III/-Ban Giám đốc

1	Lê Trọng Hiếu		UV.HĐQT kiêm GD			20/4/2012		
2	Lê Thị Thanh Tâm		UV.HĐQT kiêm PGĐ			20/4/2012		
3	Nguyễn Hữu Hiệp		Phó Giám đốc			20/4/2012		

IV/-Kế toán trưởng

1	Lại Thị Thu		Kế toán trưởng			20/4/2012	06/6/2017	
2	Vũ Thị Như Quỳnh		-nt-			06/6/2017		

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

Số TT	Tên tổ chức / Cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số NQ/QĐ của ĐHĐCĐ / HĐQT thông qua	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
1	Tổng Công ty cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV	Cổ đông lớn (Cổ đông Nhà nước)	41060000102 26/07/2005 Số KHĐT TP.HCM	Số 1 Công trường Quốc tế, Quận 3, TP.HCM	24/01/2017	55/NQ-HĐQT ngày 12/4/2017 của HĐQT	6.630.400 (chiếm tỷ lệ 51%)	*

2	Tổng Công ty cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV	Cổ đông lớn (Cổ đông Nhà nước)	41060000102 26/07/2005 Sở KHĐT TP.HCM	Số 1 Công trường Quốc tế, Quận 3, TP.HCM	2706/2017	01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 06/06/2017 của HĐQT	6.630.400 (chiếm tỷ lệ 51%)	**
3	Tổng Công ty cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV	Cổ đông lớn (Cổ đông Nhà nước)	41060000102 26/07/2005 Sở KHĐT TP.HCM	Số 1 Công trường Quốc tế, Quận 3, TP.HCM	28/9/2017	17/NQ-HĐQT ngày 31/7/2013 của HĐQT	6.630.400 (chiếm tỷ lệ 51%)	***
4	Tổng Công ty cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV	Cổ đông lớn (Cổ đông Nhà nước)	41060000102 26/07/2005 Sở KHĐT TP.HCM	Số 1 Công trường Quốc tế, Quận 3, TP.HCM	06/10/2017	17/NQ-HĐQT ngày 31/7/2013 của HĐQT	6.630.400 (chiếm tỷ lệ 51%)	***
5	Tổng Công ty cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV	Cổ đông lớn (Cổ đông Nhà nước)	41060000102 26/07/2005 Sở KHĐT TP.HCM	Số 1 Công trường Quốc tế, Quận 3, TP.HCM	29/12/2017	12/NQ-HĐQT ngày 29/12/2017 của HĐQT	- nt -	****

Ghi chú:

- (*): là Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch qua đồng hồ tổng ký kết giữa Tổng Công ty cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV với Công ty cổ phần cấp nước Chợ Lớn.
- (**): là Phụ lục điều chỉnh Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch qua đồng hồ tổng ký kết giữa Tổng Công ty cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV với Công ty cổ phần cấp nước Chợ Lớn (giảm trừ khối lượng nước tiêu thụ trên địa bàn huyện Bình Chánh do kể từ ngày 21/06/2017 chuyển giao quyền và nghĩa vụ cấp nước trên địa bàn huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh cho Tổng Công ty cấp nước Sài Gòn TNHH MTV).
- (***): là Hợp đồng thuê tài sản hoạt động (thuê hệ thống mạng lưới đường ống cấp nước cấp 3 trên địa bàn quận Bình Tân và huyện Bình Chánh) ký kết giữa Tổng Công ty cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV với Công ty cổ phần cấp nước Chợ Lớn.
- (****): là Hợp đồng mua bán đồng hồ nước (mua bán đồng hồ nước đã gắn trên địa bàn huyện Bình Chánh) ký kết giữa Tổng Công ty cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV với Công ty cổ phần cấp nước Chợ Lớn.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát:
Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1) Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):

Không có.

4.2) Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành:

Không có.

4.3) Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc điều hành: * *

Không có.

VI/-Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

1. *Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:* đính kèm Danh sách Người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ Công ty cổ phần cấp nước Chợ Lớn đến 31/12/2017.

2. *Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ đối với cổ phiếu của công ty niêm yết:*

Số TT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua bán, chuyển đổi, thưởng ...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Vũ Thế Hưng	Anh ruột	2.100	0,016%	-	-	Bán 2.100 cổ phiếu
2	Lê Huy Hùng	Người nội bộ	1.890.250	14,5%	2.156.700	16,6%	Mua 266.450 cổ phiếu

VII/- Các vấn đề cần lưu ý khác: không có.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Dũng

**DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC CHỢ LỚN
(Đến ngày 31/12/2017)**

STT	Họ và tên	Chức vụ	SLCP	Ngày tháng Năm sinh	Địa chỉ	CMND	Ngày cấp	Nơi cấp	Quan hệ
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ									
1	Nguyễn Văn Dũng	Chủ tịch HĐQT	1.657.600	10/12/1960					
1.1	Nguyễn Thị Ý								Mẹ
1.2	Nguyễn Thị Thùy Dương								Con
1.3	Nguyễn Minh Trí								Con
1.4	Nguyễn Văn Hùng								Em ruột
1.5	Nguyễn Văn Chúc								Em ruột
1.6	Nguyễn Văn Chính								Em ruột
1.7	Nguyễn Văn Lộc								Em ruột
1.8	Nguyễn Thị Gái Bảy								Em ruột
1.9	Nguyễn Văn Tài								Em ruột
2	Lê Trọng Hiếu	Ủy viên HĐQT kiêm Giám đốc	1.658.400	24/12/1974					
2.1	Lê Minh Thành								Cha
2.2	Dương Việt Hoa								Mẹ
2.3	Trần Thị Mỹ Châu								Vợ
2.4	Lê Trọng Huy								Con
2.5	Lê Nhật Hủy		*			*			* Con
2.6	Lê Xuân Thảo		+			+			Em ruột

STT	Họ và tên	Chức vụ	SLCP	Ngày tháng Năm sinh	Địa chỉ	CMND	Ngày cấp	Nơi cấp	Quan hệ
3	Trần Quang Minh	Ủy viên HĐQT	1.657.600	25/09/1970					
3.1	La Cẩm Thuỷ Trúc								Vợ
3.2	Trần Thị Tốt								Mẹ
3.3	Trần Hải Nghi								Con
3.4	Trần Đông Nghi								Con
3.5	Trần Mai Phương								Em ruột
4	Đặng Đức Hiền	Ủy viên HĐQT	1.657.600	04/07/1969					
4.1	Đặng Văn Quy								Cha
4.2	Trần Thị Hoạt								Mẹ
4.3	Đặng Quốc Hưng								Anh ruột
4.4	Đặng Quốc Hiệp								Anh ruột
4.5	Đặng Thị Bích Vân								Em ruột
5	Trần Văn Châu	Ủy viên HĐQT	300.000	23/01/1955					
5.1	Vũ Thị Hồng Vân								Vợ
5.2	Trần Tuấn Đạt								Con
5.3	Trần Thùy Dung								Con
5.4	Trần Phương Thảo								Con
6	Lê Huy Hùng	Ủy viên HĐQT	2.156.700	20/11/1969					
6.1	Nguyễn Việt Quỳnh Thư								Vợ
6.2	Lê Nguyễn Đăng Khoa								Con ruột
6.3	Lê Thị Hạnh								Chị ruột
6.4	Lê Thị Nguyệt								Chị ruột
6.5	Lê Thị Ánh								Chị ruột
6.6	Lê Thị Hương								Chị ruột
6.7	Lê Văn Trí								Anh ruột
6.8	Lê Tiến Dũng	*			*			*	Anh ruột
6.9	Lê Thị Lệ Hà	*			*			*	Em ruột
6.10	Lê Văn Long								Em ruột

N. 0
C. C
C. C
C. C
CH
S - T.F

STT	Họ và tên	Chức vụ	SLCP	Ngày tháng Năm sinh	Địa chỉ	CMND	Ngày cấp	Nơi cấp	Quan hệ
6.11	Lê Thanh Phong								Em ruột
7	Nguyễn Thanh Phong	Ủy viên HĐQT	60.090	16/03/1972					
7.1	Nguyễn Thanh Hoàng								Cha
7.2	Trương Thị Quyên								Mẹ
7.3	Nguyễn Đỗ Ngọc Bảo		100						Vợ
7.4	Nguyễn Thế Phú								Con
7.5	Nguyễn Thế Phương								Con
7.6	Nguyễn Thị Ngọc Hương								Em ruột
7.7	Nguyễn Thanh Bình								Em ruột
7.8	Nguyễn Thị Ngọc Hoa								Em ruột
7.9	Nguyễn Thanh Hùng								Em ruột
7.10	Nguyễn Thanh Việt								Em ruột

BAN KIỂM SOÁT

1	Lại Thị Thu	Trưởng Ban Kiểm soát	8.500	21/07/1965					
1.1	Lại Văn Lãng								Cha
1.2	Nguyễn Thị Nhân Sâm								Mẹ
1.3	Đào Ánh Dương								Chồng
1.4	Đào Xuân Long								Con
1.5	Đào Xuân Huy								Con
1.6	Lại Văn Hùng								Anh ruột
1.7	Lại Văn Cường								Em ruột
1.8	Lại Chí Cương								Em ruột
1.9	Lại Xuân Phong								Em ruột
2	Dương Quỳnh Nga	Thành viên Ban Kiểm soát	600	26/08/1965					
2.1	Nguyễn Thị Minh								Mẹ

STT	Họ và tên	Chức vụ	SLCP	Ngày tháng Năm sinh	Địa chỉ	CMND	Ngày cấp	Nơi cấp	Quan hệ
2.2	Nguyễn Văn Út								Chồng
2.3	Dương Quỳnh Như								Chị ruột
2.4	Dương Hồng Ánh								Em ruột
2.5	Dương Thị Thanh Mai								Em ruột
3	Nguyễn Ngọc Lương	Thành viên Ban Kiểm soát		11/10/1988					
3.1	Nguyễn Đắc								Cha
3.2	Huỳnh Thị Hòì								Mẹ
3.3	Huỳnh Thị Ngọc Hạnh								Vợ
3.4	Nguyễn Ngọc Linh								Anh ruột
3.5	Nguyễn Ngọc Lĩnh								Anh ruột
3.6	Nguyễn Ngọc Lượg								Anh ruột
3.7	Nguyễn Ngọc Lưỡg		35.000						
4	Trương Thị Thanh Nhung	Thành viên Ban Kiểm soát		01/12/1990					
4.1	Trương Văn Cường								Cha
4.2	Nguyễn Thị Minh								Mẹ
4.3	Trương Thị Thanh Thuý								Em ruột
5	Lê Thị Kim Xuyên	Thành viên Ban Kiểm soát		18/09/1979					
5.1	Lê Bá Quán								Cha
5.2	Lê Thị Ngọc Huyền								Mẹ
5.3	Mai Quang Chinh								Chồng
5.4	Lê Thị Luyện								Chị ruột

BAN GIÁM ĐỐC

1	Lê Trọng Hiếu	Ủy viên HĐQT kiêm Giám đốc	1.658.400	24/12/1974					
---	---------------	----------------------------	-----------	------------	--	--	--	--	--

Những người có liên quan của Giám đốc đã được trình bày phần thành viên Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Chức vụ	SLCP	Ngày tháng Năm sinh	Địa chỉ	CMND	Ngày cấp	Nơi cấp	Quan hệ
2	Lê Thị Thanh Tâm	UV.HĐQT kiêm Phó Giám đốc	1.659.000	04/03/1969					
2.1	Trần Thị Nga								Mẹ
2.2	Vũ Đức Dũng								Chồng
2.3	Vũ Minh Hoàng								Con
2.4	Vũ Minh Đức								Con
2.5	Lê Thanh Nhã								Anh ruột
2.6	Lê Thị Thanh Hà								Em ruột
3	Nguyễn Hữu Hiệp	Phó Giám đốc		01/08/1958					
3.1	Lê Thị Ngọc Anh								Vợ
3.2	Nguyễn Lê Anh Thư								Con
3.3	Nguyễn Lê Thùy Dung								Con
3.4	Nguyễn Lê Thiên Ý								Con
KẾ TOÁN TRƯỞNG									
1	Vũ Thị Như Quỳnh	Kế toán trưởng	525	05/04/1979					
1.1	Vũ Văn Lai								Cha
1.2	Phạm Thị Tuyết								Mẹ
1.3	Nguyễn Năng Thuận								Chồng
1.4	Nguyễn Năng Thiều								Con
1.5	Nguyễn Quỳnh Trâm								Con
1.6	Vũ Thế Hưng								Anh ruột
1.7	Vũ Thị Thanh Xuân								Chị ruột

Ghi chú:

Số cổ phần trực tiếp sở hữu và đại diện sở hữu của các thành viên HĐQT Công ty:

1/-Ông Nguyễn Văn Dũng: số cổ phần sở hữu là 1.657.600 cổ phần.

Trong đó: + Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần

+ Đại diện cho Tổng Công ty cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV: 1.657.600 cổ phần.

2/-Ông Lê Trọng Hiếu: số cổ phần sở hữu là 1.658.400 cổ phần.

Trong đó: + Sở hữu cá nhân: 800 cổ phần

- + Đại diện cho Tổng Công ty cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV: 1.657.600 cổ phần.
- 3/-Ông Trần Quang Minh: số cổ phần sở hữu là 1.657.600 cổ phần.
Trong đó: + Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần
+ Đại diện cho Tổng Công ty cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV: 1.657.600 cổ phần.
- 4/-Ông Đặng Đức Hiền: số cổ phần sở hữu là 1.657.600 cổ phần.
Trong đó: + Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần
+ Đại diện cho Tổng Công ty cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV: 1.657.600 cổ phần.
- 5/-Ông Trần Văn Châu: số cổ phần sở hữu là 300.000 cổ phần,
Trong đó: + Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần
+ Đại diện cho Công ty cổ phần Địa Ốc Chợ Lớn: 300.000 cổ phần.
- 6/-Ông Lê Huy Hùng: số cổ phần sở hữu là 2.156.700 cổ phần,
Trong đó: + Sở hữu cá nhân: 2.156.700 cổ phần.
- 7/-Ông Nguyễn Thanh Phong: số cổ phần sở hữu là 60.090 cổ phần,
Trong đó: + Sở hữu cá nhân: 60.090 cổ phần.

Tp. HCM, ngày 23 tháng 01 năm 2018

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Dũng

C.T.C.P.